

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

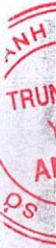
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế An Lão
2. Địa chỉ: Số 99, đường Nguyễn Văn Trỗi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	Ban Giám đốc						
1	Dương Đức Huấn	000795/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Giám đốc - BSKII, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế An Lão	Tại Phòng khám Nội tổng hợp (Số GPHĐ: 58/2013/GPHĐ-SYT): Từ 17h00' đến 21h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
2	Cao Trung Dũng	002196/HP-CCHN; 1349/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa TMH, RHM; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó Giám đốc - BSKII	Tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt (Số GPHĐ: 371/2013/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
3	Đinh Trọng Du	002177/HP-CCHN; 1341/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại; Khám chữa bệnh CK Gây mê hồi sức; siêu âm, Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó Giám đốc - BSCKI, kiêm Trưởng khoa Ngoại	Không	
4	Vũ Văn Vui	002183/HP-CCHN; 1346/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó Giám đốc - BSKII		
II	Khoa Nội						
5	Nguyễn Thị Thuý	002204/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Đào Thị Minh	012119/HP-CCHN; 917/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	Bác sĩ CKI	Không	
7	Phạm Hoàng Sơn	000105/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
8	Nguyễn Tuấn Anh	000197/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	Bác sĩ	Không	
9	Lưu Thị Phụng	011202/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	Hộ sinh đại học	Không	
10	Vương Thị Quyên	011188/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
11	Bùi Thị Nghĩa	011203/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
12	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002203/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
13	Lục Hà Giang	001914/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Nguyễn Thị Phương	001927/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
15	Nguyễn Thị Hương	002728/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
16	Vũ Thị Lan	005807/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
17	Nguyễn Minh Ngọc	001959/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
18	Nguyễn Thị Thu Trang	001905/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
19	Phạm Thị Hiền	012576/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
20	Vũ Thị Thuỳ Linh	001961/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
21	Phạm Thị Quyên	001935/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
22	Nguyễn Văn Anh	001955/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
23	Trần Thu Hằng	001127/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Hòa	002198/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
25	Bùi Thị Hải Yến	001944/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
26	Nguyễn Thị Thuý	002190/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
III	Khoa Nhi						
27	Nguyễn Thị Phiến	000322/HP-CCHN; 1342/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp; Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Khám chữa bệnh CK Răng Hàm mặt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	- Tại phòng khám răng hàm mặt- Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPMD: 000032/HP-GPMD): Từ 07h30' đến 17h00', thứ 7, chủ nhật - Tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Kiến An (Số GPMD: 000287/HP-GPMD): Từ 17h30' đến 20h00' từ thứ 2 đến chủ nhật	
28	Trần Thị Thu Hằng	000103/HP-CCHN; 580/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa; KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
29	Lê Thị Thu	002744/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phụ trách công tác điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
30	Nguyễn Thị Huyền	002189/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa (Số GPMD: 000527/HP-GPMD): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
31	Nguyễn Thị Ngọc Bích	001929/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Nguyễn Thị Thắm	001921/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
33	Trịnh Thị Phượng	001923/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
34	Phạm Thị Thanh Thuỷ	003069/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
IV Khoa Hồi sức cấp cứu							
35	Đồng Tiến Giang	005864/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSKCI	Không	
36	Đinh Ngọc Ánh	008931/HP-CCHN; 263/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa; KB, CB sản phụ khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	BSCKI	Tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa (Số GPMD: 000527/HP-GPHD): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
37	Tạ Thúy An	000107/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
38	Vũ Việt Hoàng	006525/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
39	Lê Thị Thu Hiền	001906/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
40	Phạm Thị Ngọc Huế	008627/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
41	Nguyễn Thu Trang	001926/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
42	Nguyễn Thị Thu Trang	002202/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

PH
IG T
TẾ
L
★

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
43	Hoàng Thị Minh Tuyết	001953/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
44	Lê Thị Thúy Lan	006629/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
45	Vũ Thị Thái	010615/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
46	Hoàng Thị Yến	008621/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
47	Đỗ Thị Tuyết Mai	012429/HP-CCHN	Theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
48	Lê Thị Thuỷ	002210/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
49	Nguyễn Thị Thùy	005809/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
50	Nguyễn Thị Nga	001949/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
V	Khoa Truyền nhiễm						
51	Mạc Thị Đỗ Đoan	005851/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSKCI	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
52	Nguyễn Thị Cảnh	001902/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
53	Phùng Thị Phương	000140/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
54	Đặng Tiến Thành	011968/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Thứ 7, chủ nhật hàng tuần (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00')	Bác sĩ CKI	- Tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hải Phòng: 8h/ngày (Từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (từ T2 T6) trực theo lịch phân công - Tại Phòng khám chuyên khoa Tâm thần - Sức khỏe Tâm thần: Từ 17h30 đến 20h00, từ thứ 2 đến thứ 6	
55	Nguyễn Thị Bích Diệp	000106/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
56	Phú Thị Minh Trang	006405/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng cao đẳng	Không	
57	Bùi Thị Huệ	010293/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh trung học	Không	
58	Nguyễn Lan Anh	002733/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
59	Nguyễn Thị Ngọc Lan	000153/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
60	Phùng Thị Mai	001945/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
61	Lê Thị Lữ	001907/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
62	Phạm Thị Tuyết Hà	008616/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
VI	Khoa Ngoại						
63	Phạm Thị Thu Hà	002182/HP-CCHN; 1396/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại; KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức, KCB chuyên khoa Bác sỹ gia đình	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - BSKCI	Không	
64	Bùi Thị Thanh Hương	010955/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa: Ngoại/Sản phụ khoa; chuyên khoa Gây mê hồi sức	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	BSKCI	Không	
65	Phan Thanh Nam	012852/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
66	Dương Thị Mai Hoa	001947/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
67	Vũ Thị Oanh	002186/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
68	Hoàng Thị Thu Hằng	002205/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
69	Trần Thị Kim Huệ	001933/HP-CCHN	Thực hiện CMKT GMHS	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
70	Bùi Duy Quang	008619/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
71	Phạm Xuân Trinh	002176/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
72	Nguyễn Thị Liên	001924/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
73	Vũ Thị Hải	002750/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
74	Nguyễn Thị Ngọc	001943/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
75	Nguyễn Văn Minh	008618/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
76	Nguyễn Thị Thảo	010290/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
77	Vũ Thị Tươi	002732/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
78	Đào Thị Thán	011201/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
79	Bùi Thị Thanh	006765/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
VII Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản							
80	Nguyễn Thị Mai Quế	002200/HP-CCHN	KB, CB CK Sản - KHHGD; CK CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSKCI	Tại Phòng khám siêu âm chẩn đoán (Số GPHĐ: 000598/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 08h00' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	
81	Phạm Thị Ngọc Mai	013054/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
82	Nguyễn Thị Trang	000739/HP-CCHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
83	Ngô Thị Oanh	001964/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh trưởng - Hộ sinh đại học	Không	
84	Cao Thị Ngoan	002192/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
85	Đào Thị Duyên	002208/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
86	Vũ Thị Lý	009266/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
87	Phan Thị Hồng	001936/HP-CCHN; 1130/QĐ-SYT	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh đại học	Không	
VIII Khoa Khám bệnh							
88	Nguyễn Thị Hồng Huệ	000860/HP-CCHN; 1347/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Tại Phòng khám bệnh Nội khoa (Số GPHĐ: 103/2014/GPHĐ-SYT): Từ 17h30' đến 20h00' từ thứ 2 đến chủ nhật	
89	Nguyễn Quốc An	012882/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
90	Đào Thị Quyên	007167/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
91	Lương Thị Thu Giang	011577/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội, nhi khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
92	Phan Thu Anh	002749/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
93	Trần Thị Huệ	001904/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
94	Bùi Thị Tứ	001605/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
95	Lê Thị Thanh Chi	007070/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
96	Dương Thị Trang	008622/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
97	Lục Thị Cẩm Dương	002184/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
98	Nguyễn Huyền Trang	012411/HP-CCHN	Theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
99	Phạm Thị Minh Thuý	001925/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
100	Phạm Phương Dung	002320/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
101	Đoàn Văn Trung	001934/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Thạc sĩ điều dưỡng	Không	
IX	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng						
102	Hoàng Tuấn Tiến	001931/HP-CCHN; 332/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT; KB, CB Nội tổng hợp; KB, CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSKCI	Tại phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền thuộc hệ kinh doanh Hoàng Tuấn Tiến (Số GPXH: 000759/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	
103	Hoàng Thị Nga	001960/HP-CCHN; 2368/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT; KB, CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - BSKCI	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
104	Phạm Thị Thoan	010109/HD-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
105	Trần Thị Thanh Ga	000393/HP-CCHN; 198/QĐ-SYT	KB, CB bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ CKI	Không	
106	Lương Thị Thanh Hoà	001957/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
107	Trần Thị Huyền	002755/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Y sĩ	Không	
108	Nguyễn Thị Linh	001940/HP-CCHN	Thực hiện CMKT: VLTL, PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật VLTL/PHCN	Không	
109	Nguyễn Thị Chuyên	001937/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Thực hiện CMKT PHCN/VLTL	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
110	Nguyễn Thị Thuý Liên	001950/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
111	Đào Thị Phúc	001965/HP-CCHN; 001965/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
112	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	002498/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
113	Đào Thị Hằng	001908/HP-CCHN 001908/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
X	Khoa Mắt						
114	Chu Mạnh Cường	005861/HP-CCHN; QĐ số 416/QĐ-SYT	KB, CB Nội khoa; KCB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Không	
115	Đỗ Thị Huyền	009740/HP-CCHN; 361/QĐ-SYT	KB, CB Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ	Không	
116	Cao Thị Lụa	000090/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
117	Nguyễn Thị Liên	001910/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
118	Phạm Thị Kim Dung	009267/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
119	Bùi Thị Lan	001919/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
120	Phạm Thúy Hồng	003507/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
121	Nguyễn Thị Lương	002194/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
122	Phan Thị Hiền	002751/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Không	
123	Lương Thị Thu	001915/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
XI	Khoa Răng hàm mặt - Tai mũi họng - Da liễu						
124	Trần Minh Đức	005422/HP-CCHN; 1348/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa: Răng hàm mặt; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKII	Tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPMD: 000032/HP-GPMD): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	
125	Kỷ Thị Thu Loan	012730/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Tại Phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Minh Khôi thuộc hộ kinh doanh Nha khoa Minh Khôi (Số GPMD: 0001334/HP-GPMD): Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ 00 từ thứ 2 đến thứ 7; từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00 và 14 giờ 00 đến 20 giờ chủ nhật	
126	Phạm Văn Năm	012224/HP-CCHN; 868/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; chuyên khoa Da liễu	Ngoài giờ hành chính, ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ	Không	
127	Nguyễn Tuấn Anh	012550/HP-CCHN; 3571/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa; chuyên khoa Nhi khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ CKI	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
128	Đặng Thị Hà Anh	000146/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
129	Nguyễn Trần Tuấn	006413/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
130	Lê Thị Cúc	002178/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng	Không	
131	Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ	002175/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
132	Phạm Thị Thắm	001024/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
133	Nguyễn Thị Như Trang	001954/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
134	Nguyễn Thị Mai Phương	010168/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
135	Nguyễn Thị Thu Hường	008414/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
XII	Khoa Cận lâm sàng						
136	Nguyễn Văn Dương	009582/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa/CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
137	Nguyễn Thanh Tùng	000143/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ	Không	
138	Lê Minh Sơn	001958/HP-CCHN	Thực hiện KTCM: CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - Kỹ thuật y	Không	
139	Phạm Ngọc Dân	001900/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Kỹ thuật y trưởng - CN Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
140	Nguyễn Văn Đức	002734/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
141	Vũ Văn Tiền	001956/HP-CCHN	Thực hiện KTCM: Chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
142	Vũ Ngọc Quân	001917/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPHĐ: 000032/HP-GPHĐ)	
143	Đồng Tiến Long	001916/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CDHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
144	Trần Thị Loan	001942/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Thực hiện KTCM Xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD Kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
145	Nguyễn Thị Thơm	002174/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	

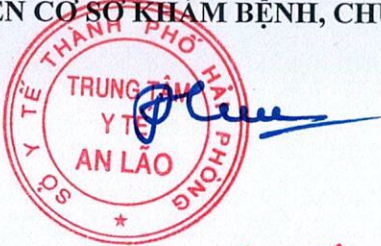
HỒ
ẢNH
ĐANG

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
146	Nguyễn Thị Tình	001903/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
147	Nguyễn Thị Hiền	0007619/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
148	Phạm Văn Sáng	010908/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
149	Vũ Thị Hồng	010188/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CD xét nghiệm y học	Không	
XIII	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn						
150	Phùng Thị Phương Thảo	002318/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng	Không	
151	Bùi Thị Thoa	005866/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế ngạch hộ sinh	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh TH	Không	
XIV	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ						
152	Ngô Hồng Anh	002201/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
153	Ngô Lan Phương	001948/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng	Không	
XV	Phòng Điều dưỡng						
154	Vũ Thị Luyến	001939/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng phòng - Cử nhân điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
155	Trịnh Thị Châu Loan	001920/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng phòng - Cử nhân điều dưỡng	Không	

Tổng số: 155 người
(Giảm: 01 Bác sĩ)

An Lão, ngày 12 tháng 8 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
Dương Đức Huân

PH. 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIẢM NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế An Lão
2. Địa chỉ: Số 99, đường Nguyễn Văn Trỗi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
XI	Khoa Răng hàm mặt - Tai mũi họng - Da liễu						
127	Hoàng Văn Minh	010949/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai mũi họng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	BSCKI	Tại phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng (Số GPHĐ: 000503/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00'	

An Lão, ngày 12 tháng 8 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
Dương Đức Huân